TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM PỒ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ -TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Vũ;
2. Bà Bùi Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyên Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2017/HSST ngày 17/8/2017 đối với bị cáo:

Phàng A S sinh năm: 1980 tại huyện SH – Lai Châu.

Trú tại: Bản N4 xã N, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không; Bố đẻ: Phàng A Mvà mẹ đẻ: Vàng Thị D; Vợ là: Giàng Thị S sinh năm: 1987; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 3;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt ngày 23/5/2017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phàng A S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ ngày 23/5/2017, tổ công tác Đồn biên phòng N đang làm nhiệm vụ tại bản N 3 xã N, huyện Nậm Pồ đã phát hiện bắt quả tang Phàng A S tại lán nương nhà thuộc bản N 3 có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 05 gói nhỏ chất dẻo

màu nâu đen được gói trong giấy ni lông Phàng A S khai nhận đó là thuốc phiện Phàng A S mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 24/5/2017 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Pồ số ma túy thu giữ của Phàng A S có trọng lượng 18 gam.

Tại bản kết luận giám định số 483/GĐ - PC54 ngày 16/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Phàng A S là chất ma túy: Loại thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 52/QĐ-VKS-HS ngày 17 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Phàng A S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS, xử phạt Phàng A S mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS để xử lý vật chứng; Không đề suất áp dụng hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hồi 21 giờ ngày 23/5/2017 Phàng A S đã bị tổ công tác Đồn biên phòng N bắt quả tang tại lán nương thuộc bản N 3 xã N, huyện Nậm Pồ, thu giữ vật chứng là thuốc phiện có trọng lượng 18 gam, bị cáo tàng trữ thuốc phiện với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phàng A S đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Phàng A S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật do bị cáo

nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Vì vậy để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo Phàng A S phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mức hình phạt tương xứng về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Xét nhân thân: Bị cáo Phàng A S từ nhỏ không được đi học, do nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã phạm tội trong vụ án này. HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Căn cứ vào quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xử lý bị cáo theo hướng có lợi.

Xét hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 BLHS, xét thấy bị cáo Phàng A S có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán thuốc phiện cho bị cáo Phàng A S do không rõ tên tuổi và địa chỉ nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng vụ án: gồm 18 gam thuốc phiện (Đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại là 02 gam). Cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS ; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Phàng A S có giấy chứng nhận hộ nghèo số 255/BCĐ do Ủy ban nhân dân xã N cấp, bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2017 nên xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Chính phủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Phàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Xử phạt bị cáo Phàng A S 18 *(Mười tám)* tháng tù, kể từ ngày bắt: 23/5/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy 16 (*Mười sáu*) gam thuốc phiện theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Phàng A S được miễn án phí Hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện NP;
- Công an huyện NP;
- THAHS huyện NP;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua